

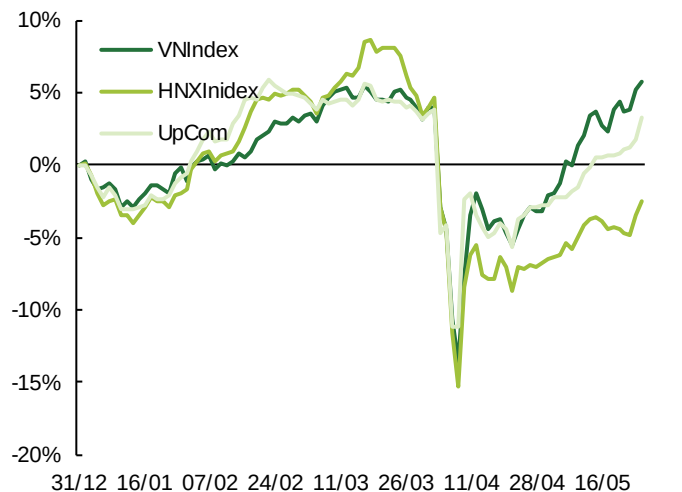
VN-Index **1339.81 (0.55%)**
1157 Tr. cổ phiếu 25138.7 Tỷ VND (8.11%)

HNX-Index **221.79 (1.08%)**
125 Tr. cổ phiếu 2046.4 Tỷ VND (64.18%)

UPCOM-Index **98.14 (1.46%)**
89 Tr. cổ phiếu 2046.1 Tỷ VND (139.43%)

VN30F1M **1415.50 (-0.07%)**
168,267 HD OI: 35,610 HD

% Hiệu suất từ đầu năm (YTD) các chỉ số



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- **Diễn biến:** Giao dịch nổi tiếp đà khởi sắc từ phiên bật tăng hôm qua. Lực mua duy trì tích cực giúp chỉ số đóng cửa áp sát đỉnh cũ 1340 điểm. Gần đây, thị trường chịu áp lực khi Tổng thống Trump đe dọa nâng áp thuế với Liên minh châu Âu, nhưng tâm lý đã được giải tỏa khi ông thay đổi lập trường ngay sau đó. Tổng thống Trump tuyên bố rằng mức thuế 50% đối với EU sẽ được hoãn lại cho đến tháng 7 và đưa ra lời lẽ thể hiện sự lạc quan về việc tránh các khoản thuế thương mại mạnh tay. Chủ tịch Ủy ban châu Âu Von der Leyen nhất quán lưu ý rằng một thỏa thuận có thể đạt được trước thời hạn ngày 09/07.
- **Điểm nhấn trong phiên:** Thanh khoản gia tăng mạnh so với phiên trước với độ rộng nghiêng về bên mua. Đa số nhóm ngành giao dịch trong sắc xanh. Dòng tiền chững lại ở nhóm vốn hóa lớn và cho thấy hoạt động tốt hơn ở nhóm Mid-Small cap, đặc biệt là các nhóm sụt giảm sâu đợt rồi do leo thang căng thẳng thương mại. Đà tăng nổi bật ghi nhận ở nhóm Bất động sản, điểm tích cực là mức lan tỏa đồng bộ chứ không còn tác động trọng yếu từ nhóm Vingroup, bên cạnh nhóm Vận tải-Cảng, Dệt may, Thủy sản, vẫn duy trì tăng giá tốt đến kết phiên. Ở chiều ngược lại, nhóm Đạm-phân bón, Bán lẻ, Dược phẩm, phản ứng kém khả quan hơn. Về mặt điểm số, đóng vai trò động lực là lực kéo từ HVN, VHM, BID, trong khi, VPL, VCB, LPB, kìm hãm. Khối ngoại bán ròng lượng lớn trở lại gần 1106,1 tỷ đồng, tập trung nhiều ở HPG, VIX, VIC.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

- **VN-Index** tiếp tục đóng cửa với nền xanh Hammer có bóng dưới kèm thanh khoản gia tăng. Điều này cho thấy lực cầu chấp nhận tham gia ở vùng giá cao và động lượng mua lên chưa suy yếu. Mức lan tỏa đã cải thiện đáng kể là tín hiệu tích cực. Trên các cơ sở này, chiều tăng giá tiếp tục được ủng hộ. Dù vậy, giao dịch sẽ chậm lại hoặc xuất hiện rung lắc khi chỉ số tiếp cận khu vực đỉnh cũ 1340 - 1345 điểm. Nếu xác nhận vượt thành công, mục tiêu hướng tới tiếp theo là ngưỡng 1380 điểm. **Dòng tiền luân chuyển ở nhóm Mid-Small cap là cơ sở củng cố cho vận động đi lên.**
- **Đối với HNX-Index**, sự đồng thuận bứt phá đã được xác nhận và chỉ số vượt lên thành công ngưỡng cản 220, mục tiêu tiếp theo là hướng tới khu vực 225 - 228.
- **Chiến lược chung:** Nắm giữ, chốt lời một phần với những cổ phiếu đã đạt hiệu suất ngắn hạn. Theo dõi thêm phản ứng tại vùng đỉnh cũ. Các nhóm ưu tiên chú ý là Ngân hàng, Tiện ích, Đầu tư công, Bất động sản, Vận tải.

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mua MSB (Xem tiếp tại trang 7)

Phái sinh (trang 9)

Diễn biến thị trường từ đầu năm đến hiện tại

Chỉ số	Giá đóng cửa				% Thay đổi				Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	% Biến động giá trị giao dịch so với			Khối lượng giao dịch (Triệu CP)	% Biến động khối lượng giao dịch so với		
		(%) 1D	(%) 1W	(%) 1M		01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng			01 phiên trước	Trung bình 01 tuần		Trung bình 01 tháng		
Theo chỉ số																
VN-Index	1,339.8	📉	0.5%	1.9%	9.0%	25,138.7	▲	8.11%	8.6%	23.7%	1,157.2	▲	8.7%	20.6%	40.6%	
HNX-Index	221.8	▲	1.1%	1.9%	4.8%	2,046.4	▲	64.2%	125.2%	138.2%	124.8	▲	56.4%	111.8%	100.1%	
UPCOM-Index	98.1	▲	1.5%	2.6%	6.4%	2,046.1	▲	139.4%	216.8%	179.1%	88.9	▲	35.7%	53.6%	20.0%	
VN30	1,427.5	📉	0.3%	1.4%	8.4%	10,067.2	▼	-4.1%	-20.7%	-21.1%	355.2	▼	-1.6%	-13.3%	-17.8%	
VNMID	1,935.8	▲	1.6%	3.8%	10.6%	11,736.5	▲	23.1%	56.3%	105.4%	554.8	▲	22.1%	53.0%	109.1%	
VNSML	1,460.1	▲	1.3%	3.8%	9.5%	2,316.4	▲	2.0%	26.5%	88.1%	149.3	▼	-0.2%	40.2%	74.8%	
Theo ngành (VNIndex)																
Ngân hàng	521.8	📉	0.2%	1.0%	5.8%	6,011.8	▲	3.4%	-9.9%	20.7%	294.6	▲	7.1%	-3.9%	25.4%	
Bất động sản	396.4	📉	0.8%	11.3%	22.8%	5,338.2	▲	18.8%	35.4%	74.4%	253.2	▲	22.6%	51.1%	93.5%	
Dịch vụ tài chính	251.8	📉	0.8%	2.1%	6.2%	3,388.3	▲	13.9%	11.5%	70.3%	197.9	▲	7.6%	4.8%	68.8%	
Công nghiệp	223.6	▲	2.9%	5.9%	19.0%	2,161.8	▲	26.0%	24.3%	102.9%	65.6	▲	19.0%	28.0%	108.7%	
Tài nguyên cơ bản	434.6	📉	0.1%	0.0%	1.6%	1,125.8	▲	13.1%	37.1%	55.0%	59.7	▲	16.3%	41.7%	56.5%	
Xây dựng - Vật Liệu	165.8	▲	1.3%	1.8%	9.1%	1,710.2	▲	4.0%	10.9%	94.1%	87.2	📉	0.6%	8.3%	90.0%	
Thực phẩm	486.8	📉	0.2%	1.7%	2.2%	1,435.4	▼	-21.9%	-7.5%	20.1%	47.8	▼	-7.5%	5.4%	30.8%	
Bán Lẻ	1,204.9	📉	0.6%	0.6%	5.6%	743.4	▲	16.3%	-3.7%	25.6%	12.9	▲	20.2%	-1.6%	31.2%	
Công nghệ	537.7	▲	1.4%	-0.7%	4.6%	770.9	▲	24.6%	-21.6%	-9.8%	12.1	▲	19.6%	-0.3%	26.8%	
Hóa chất	167.6	▲	1.3%	4.3%	13.4%	818.2	▼	-5.0%	32.5%	58.5%	24.3	▼	-2.8%	36.5%	63.4%	
Tiện ích	642.5	📉	0.6%	2.4%	6.2%	502.7	▲	42.7%	29.9%	69.4%	25.4	▲	38.4%	18.4%	54.1%	
Dầu khí	57.9	📉	0.4%	0.1%	6.0%	211.6	▲	9.7%	32.9%	36.4%	10.5	▲	8.4%	32.1%	40.1%	
Dược phẩm	419.2	▼	-0.8%	2.1%	10.4%	72.2	▼	-36.2%	-10.2%	51.8%	3.6	▼	-10.2%	-14.0%	45.3%	
Bảo hiểm	85.2	▲	2.0%	4.8%	8.2%	56.7	▼	-19.0%	45.9%	75.4%	1.3	▼	-14.9%	43.1%	60.5%	

Nguồn: FiinPro, PHS tổng hợp

Diễn biến chỉ số chứng khoán của các thị trường trong khu vực và thị trường lớn trên Thế giới

Chỉ số	Thị trường	Giá đóng cửa	% Thay đổi giá		Chỉ số định giá	
			1 ngày	YTD	P/E	P/B
VN-Index	Việt Nam	1,339.8	0.5%	5.8%	13.5x	1.7x
SET-Index	Thái Lan	1,163	-1.3%	-16.9%	13.8x	0.9x
JCI-Index	Indonesia	7,199	0.1%	1.7%	16.5x	1.9x
FTSE Bursa Malaysia	Malaysia	11,397	-0.5%	-9.4%	14.4x	1.3x
PSEi Index	Phillipines	6,385	-0.1%	-2.2%	11.1x	1.4x
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,341	-0.2%	-0.3%	14.0x	1.4x
Hang Seng	Hồng Kông	23,382	0.4%	16.6%	11.8x	1.3x
Nikkei 225	Nhật Bản	37,724	0.5%	-5.4%	17.9x	2.0x
S&P 500	Mỹ	5,803	-	-1.3%	24.8x	5.0x
Dow Jones	Mỹ	41,603	-	-2.2%	23.1x	5.2x
FTSE 100	Anh	8,798	0.9%	7.6%	13.1x	2.0x
Euro Stoxx 50	Châu Âu	5,421	0.5%	10.7%	16.1x	2.1x
DX/USD		99	0.3%	-8.4%		
USD/VND		25,917	-0.2%	1.7%		

Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú: Chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 lấy giá đóng cửa hôm trước

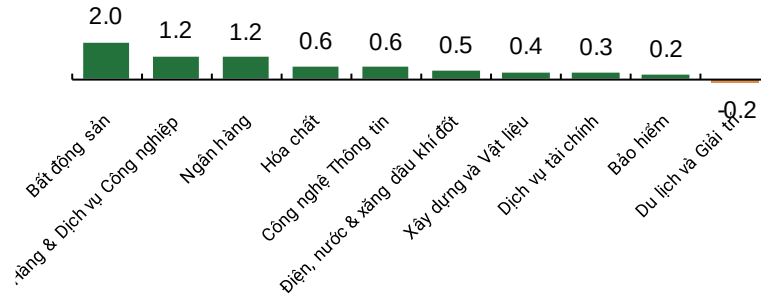
Biến động giá/ chỉ số các loại hàng hóa toàn cầu

Giá/ Chỉ số hàng hóa		% Thay đổi giá			
		1D	1M	% YTD	% YoY
Dầu Brent		0.3%	-2.9%	-13.0%	-21.9%
Dầu WTI		0.3%	-2.1%	-14.0%	-20.6%
Khí gas		-2.2%	11.1%	-10.2%	29.4%
Than cốc (*)		0.0%	-3.7%	-18.6%	-33.5%
Thép HRC (*)		-1.4%	-2.8%	-6.5%	-15.6%
PVC (*)		1.5%	-1.2%	-4.6%	-16.8%
Phân Urea (*)		0.1%	-1.3%	3.7%	26.5%
Cao su thiên nhiên		0.6%	1.0%	-13.6%	-2.4%
Bông Cotton		1.0%	-0.2%	-2.4%	-17.1%
Đường		0.8%	-4.1%	-9.5%	-5.3%
World Container Index		1.9%	5.5%	-40.1%	-44.1%
Baltic Dirty tanker Index		-2.7%	-15.8%	3.8%	-22.0%
Vàng		-1.9%	-0.8%	25.5%	40.1%
Bạc		-1.5%	-0.4%	14.1%	4.3%

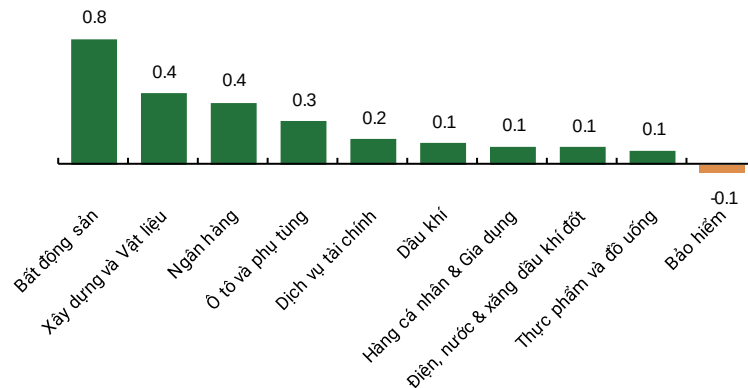
Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú (*) Chỉ số giá tại thị trường Trung Quốc

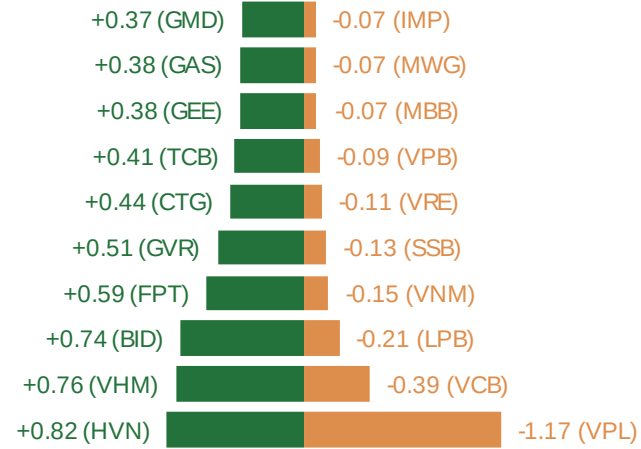
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX



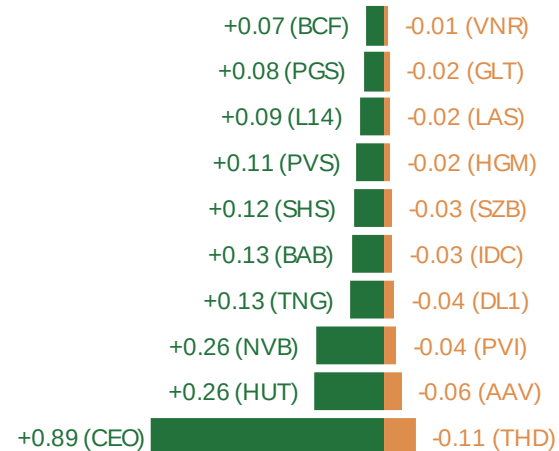
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX

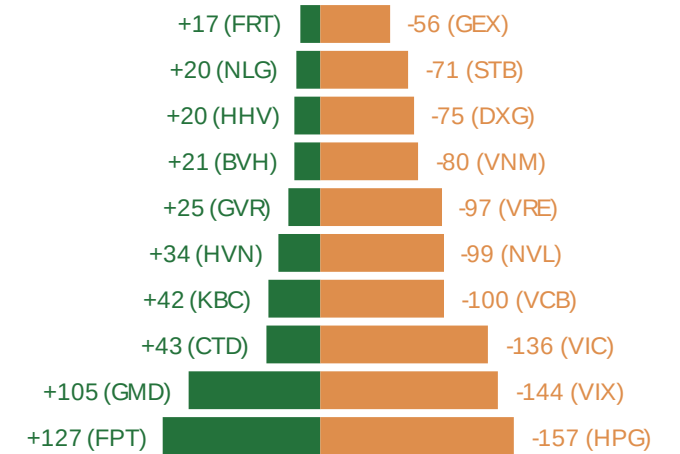


TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX

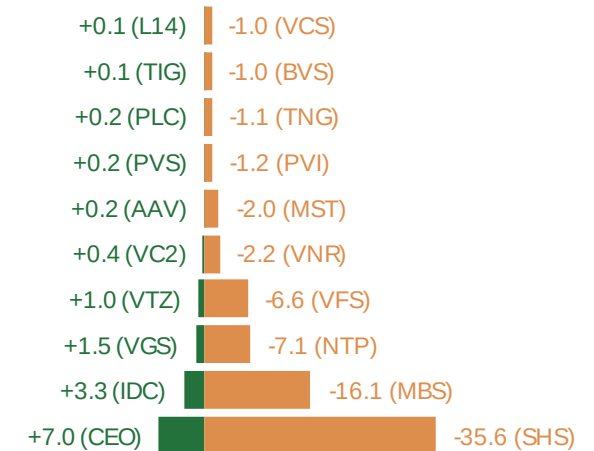


BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

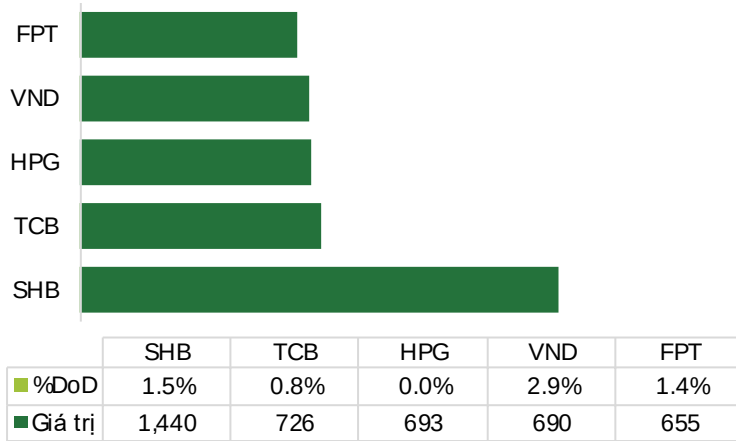
TOP CỔ PHIẾU NHẬTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - VNINDEX



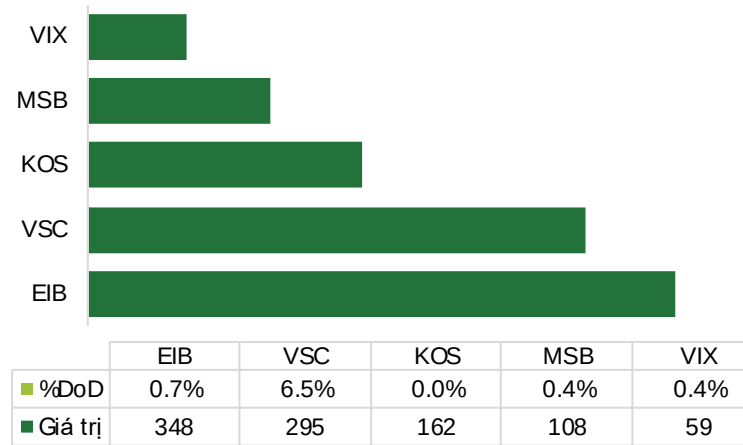
TOP CỔ PHIẾU NHẬTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHÓP LỆNH (Tỷ VND) - VNINDEX

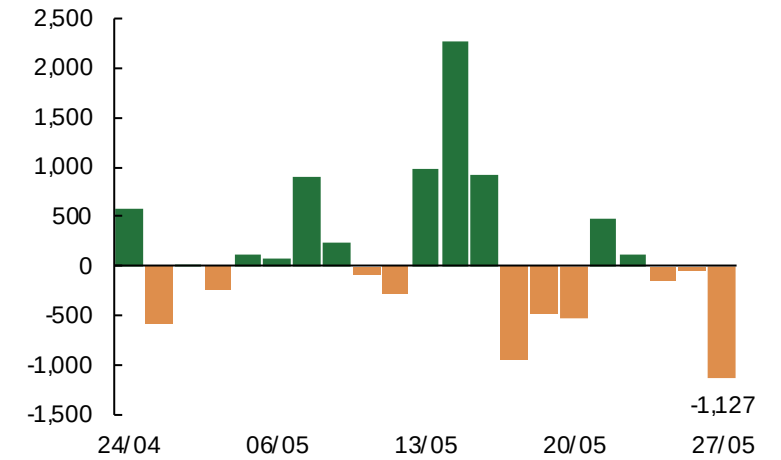


TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) VNINDEX

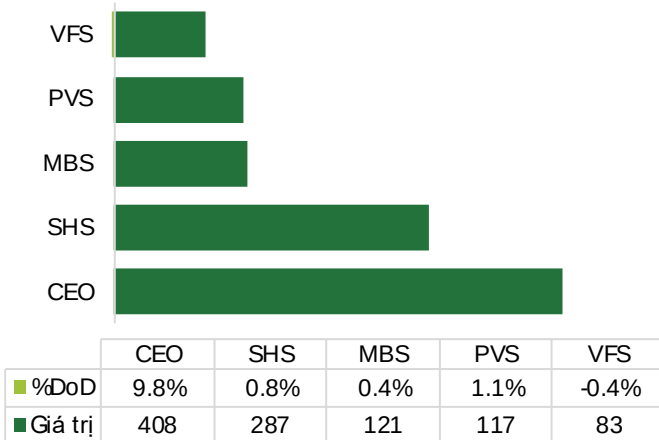


BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

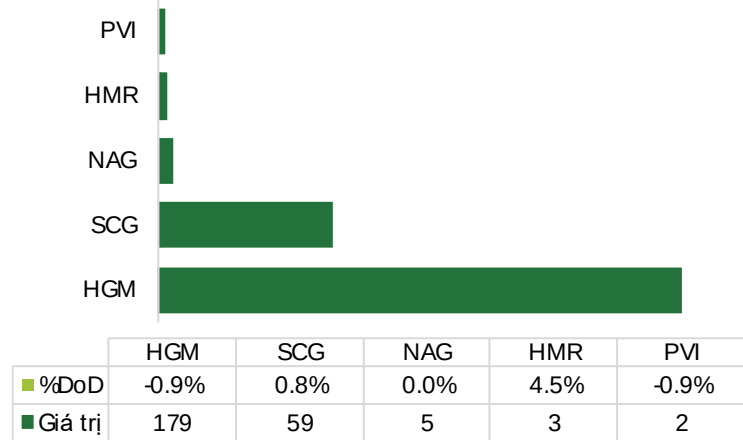
GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI VNINDEX (Tỷ VND)



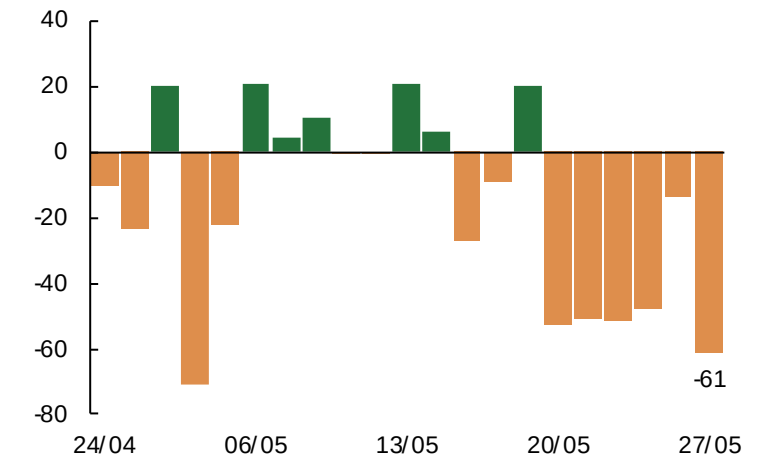
TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHÓP LỆNH (Tỷ VND) - HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) HNXINDEX



GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI HNXINDEX (Tỷ VND)





Góc nhìn kỹ thuật VNindex

- ✓ Nến Hammer xanh, vol cao
- ✓ Hỗ trợ: 1290 - 1300.
- ✓ Kháng cự: 1340 – 1350.
- ✓ Xu hướng: Chinh phục đỉnh cũ 1340.

Kịch bản: Động lượng tiếp tục được duy trì tốt cùng với khớp lệnh gia tăng đồng thuận. **Điều này củng cố cho mục tiêu chinh phục đỉnh cũ 1340 điểm.** Mức lan tỏa cải thiện là điểm tích cực cần được duy trì các phiên tới để xác nhận đà đi lên bền vững. Hỗ trợ được nâng lên quanh mốc 1300 điểm nhằm bảo toàn xu thế vận động



Góc nhìn kỹ thuật VN30

- ✓ Nến Hammer xanh, vol cao
- ✓ Hỗ trợ: 1375 - 1400.
- ✓ Kháng cự: 1430 - 1450.
- ✓ Xu hướng: Kiểm định lại kháng cự 1430.

➔ Thanh khoản chỉ gia tăng nhẹ so với phiên trước và chưa có đột phá đáng kể, mức tăng thấp hơn VN-Index. **Điều này tiếp tục cho thấy dòng tiền đang có sự dịch chuyển ở nhóm Vốn hóa lớn và tìm đến nhóm Mid-Small cap.** Vận động khả năng sẽ trở lại rung lắc khi tiếp cận kháng cự 1430 phía trên.

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio		
Ticker	MSB	BUY	Current price	11.7		P/E (x)	5.4	
			Action price	(28/5)	11.7		P/B (x)	0.8
Exchange	HOSE						EPS	2150.4
			Target price	13.5	15.4%		ROE	15.5%
Sector	Bank		Cut loss	11	-6.0%		Stock Rating	BBB
						Scale Market Cap	Medium	



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Vận động đang thiết lập nền giá trên MA200 ngày ứng với ngưỡng 11.5
 - Chỉ báo RSI, MACD hạ nhiệt nhưng vẫn giữ chiều hướng đi lên.
 - MA20 cắt lên MA50 giúp củng cố vị thế trung hạn.
 - Khớp lệnh giảm dần ở các phiên điều chỉnh cho thấy lực cung suy yếu.
- ➔ Xu hướng nghiêng về tích lũy để tạo thêm đà bứt phá, khả năng trở lại đỉnh cũ.
- ➔ KN mua quanh giá hiện tại hoặc tận dụng rung lắc trong phiên.

LUẬN ĐIỂM CƠ BẢN

- ✓ Tăng trưởng tín dụng của MSB cao hơn trung bình ngành, Q1/2025 đạt gần 9%.
- ✓ Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần vốn tại TNEX Finance giúp MSB tập trung vào mảng cốt lõi và bổ sung nguồn lực cho các dự án chiến lược.
- ✓ Kế hoạch tăng vốn và mở rộng thêm lĩnh vực chứng khoán.
- ✓ Tỷ lệ nợ xấu duy trì mức thấp, dư nợ trái phiếu doanh nghiệp giảm.
- ✓ KQKD Q1/2025 ổn định, lợi nhuận trước thuế đạt gần 1,6 nghìn tỷ đồng, tăng nhẹ 6,6%.

Rủi ro:

Rủi ro thị trường chung khi căng thẳng thương mại diễn biến phức tạp.
Trích lập dự phòng có thể tăng, Tỷ lệ NIM giảm do chi phí huy động tăng.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	MSB	Mua	28/05/2025	11.70	11.70	0.0%	13.5	15.4%	11	-6.0%	Duy trì nền giá tốt

Danh mục cổ phiếu đang khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	VCG	Nắm giữ	22/05/2025	22.35	20.85	7.2%	23.7	13.7%	20.9	0.2%	27/05 cổ tức tiền 800đ/cp
2	REE	Nắm giữ	23/05/2025	72.80	69.70	4.4%	77	10.5%	68	-2.4%	Nâng giá cắt lỗ lên 68
3	PLC	Mua	08/05/2025	26.70	25.80	3.5%	30	16.3%	24	-7%	29/05 cổ tức tiền 500đ/cp
4	MBB	Mua	12/05/2025	24.75	23.5	5.3%	26	10.6%	22.5	-4%	
5	TCH	Nắm giữ	27/05/2025	19.80	18	10.0%	20.5	13.9%	18.5	3%	Nâng chặn dưới lên 18.5
6	POW	Mua	19/05/2025	13.50	12.9	4.7%	14.5	12%	12	-7%	
7	IMP	Mua	21/05/2025	52.80	49.5	6.7%	56	13.1%	46	-7%	
8	PC1	Mua	27/05/2025	23.10	22.75	1.5%	25.5	12%	21.4	-6%	



Tín hiệu kỹ thuật

- Ở đồ thị 15 phút, VN30F2506 hạ nhiệt đầu phiên sáng nhưng lực mua sớm tham gia trở lại giúp vận động trở lại cân bằng và giao dịch gần như đi ngang sau đó.
- Khu vực 1410 – 1414 đã được kiểm định và hình thành vùng tích lũy tương đối tốt, một tín hiệu bật tăng từ vùng này khả năng xác nhận vượt đỉnh 1420 và tiếp tục động lượng đi lên (không cần phải chờ vượt đỉnh vì động lượng đã được củng cố). Trường hợp sập gãy biên dưới sẽ phát tín hiệu rủi ro điều chỉnh sâu hơn và kiểm định lại mốc 1400.
- Vị thế Long cần nhắc tham gia khi có tín hiệu bứt phá hoặc giao dịch duy trì trên ngưỡng 1418. Vị thế Short có thể tham gia khi vận động đánh mất ngưỡng 1408.

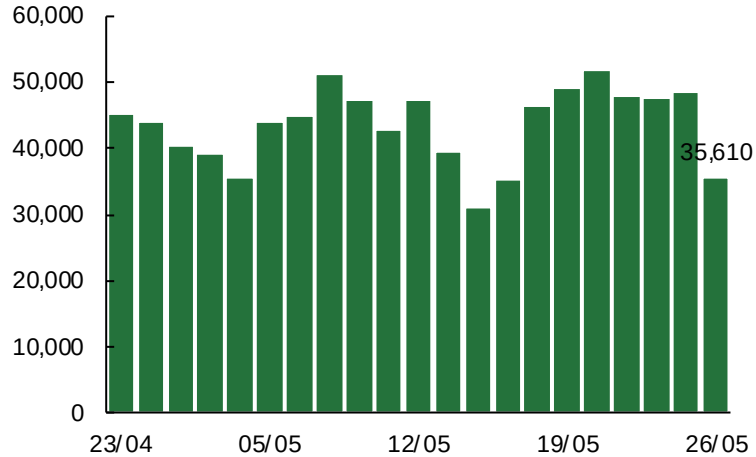
Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ	Lợi nhuận/ Rủi ro
Long	>1418	1428	1413	10 : 5
Short	<1408	1398	1412	10 : 4

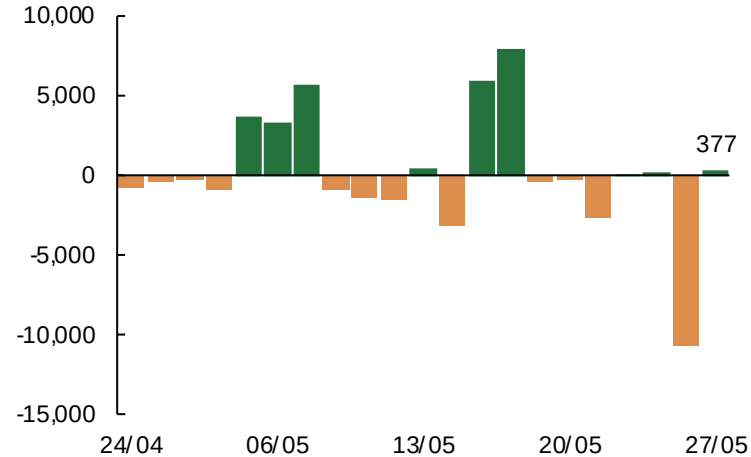
Thông kê hợp đồng tương lai

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	Thay đổi (điểm)	KL giao dịch	KL Mở	Giá lý thuyết	Chênh lệch	Ngày thanh toán	Thời hạn còn lại (ngày)
VN30 Index	1,427.5	3.6						
4111F7000	1,414.0	-1.9	541	859	1,429.2	-15.2	17/07/2025	51
VN30F2506	1,415.5	-1.0	168,267	35,610	1,428.2	-12.7	19/06/2025	23
VN30F2509	1,410.9	-2.9	51	601	1,431.3	-20.4	18/09/2025	114
VN30F2512	1,411.7	0.6	49	465	1,434.4	-22.7	18/12/2025	205

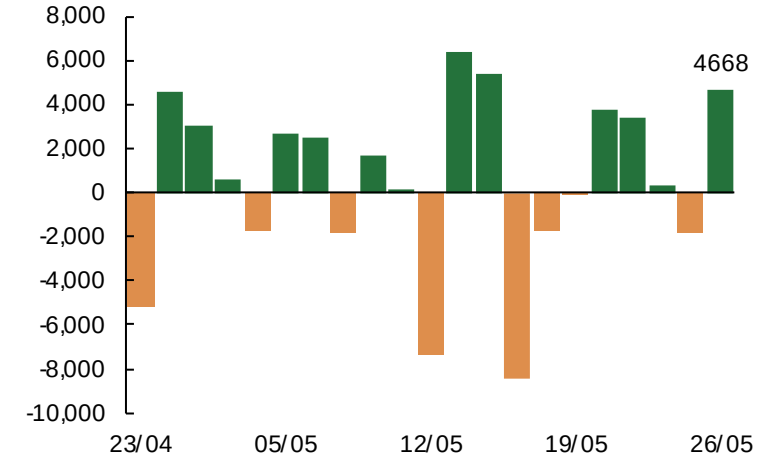
Khối lượng mở (Open interest)



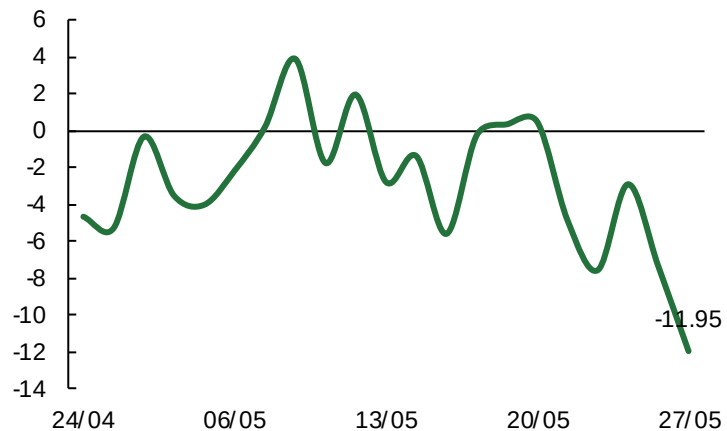
Khối lượng giao dịch ròng của khối ngoại (Hợp đồng)



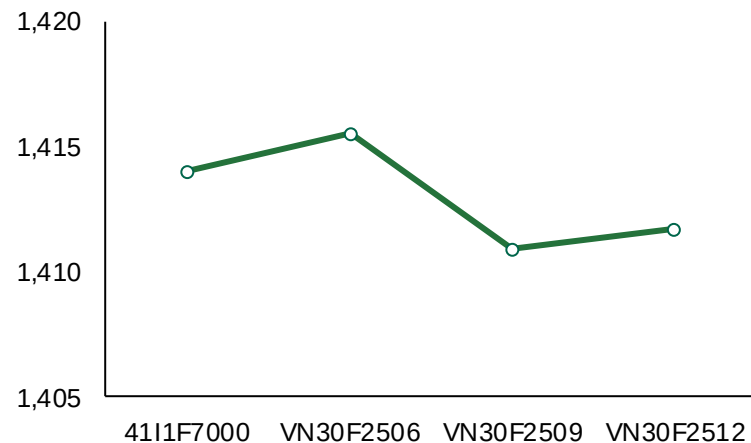
Khối lượng giao dịch ròng của tự doanh (Hợp đồng)



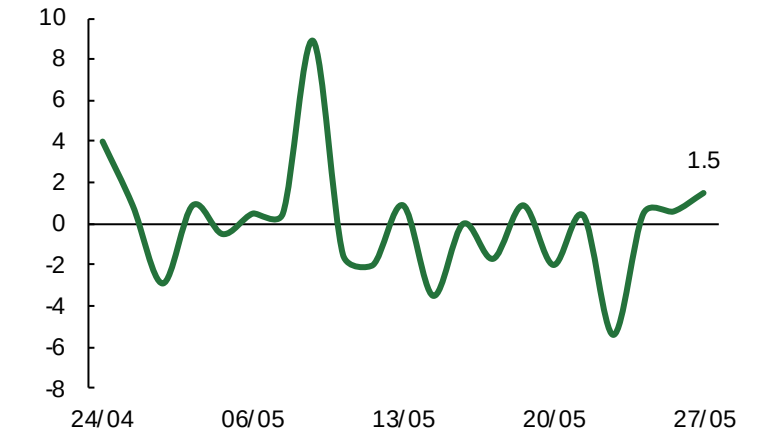
Basis hợp đồng tương lai



Đường cong hợp đồng tương lai



VN30F1M – VN30F2M



Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
DGC	91,800	102,300	11.4%	Tăng tỷ trọng
MWG	64,300	66,700	3.7%	Nắm giữ
HHV	12,600	13,500	7.1%	Nắm giữ
TCM	34,600	48,200	39.3%	Mua
AST	60,000	64,300	7.2%	Nắm giữ
DGW	33,700	48,000	42.4%	Mua
DBD	52,000	68,000	30.8%	Mua
HAH	84,400	61,200	-27.5%	Bán
PNJ	80,300	111,700	39.1%	Mua
HPG	25,550	32,400	26.8%	Mua
DRI	11,960	15,100	26.3%	Mua
DPR	39,350	43,500	10.5%	Tăng tỷ trọng
VNM	55,400	70,500	27.3%	Mua
STB	41,500	38,800	-6.5%	Giảm tỷ trọng
ACB	21,450	26,650	24.2%	Mua
MBB	24,750	31,100	25.7%	Mua
MSB	11,700	13,600	16.2%	Tăng tỷ trọng
SHB	13,800	12,400	-10.1%	Bán
TCB	30,600	30,700	0.3%	Nắm giữ

Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
TPB	13,350	19,700	47.6%	Mua
VIB	18,650	22,900	22.8%	Mua
VPB	18,100	24,600	35.9%	Mua
CTG	39,600	42,500	7.3%	Nắm giữ
HDB	22,600	28,000	23.9%	Mua
VCB	56,800	69,900	23.1%	Mua
BID	36,300	41,300	13.8%	Tăng tỷ trọng
LPB	32,200	28,700	-10.9%	Bán
MSH	57,600	58,500	1.6%	Nắm giữ
IDC	41,900	72,000	71.8%	Mua
SZC	35,400	49,500	39.8%	Mua
BCM	61,600	80,000	29.9%	Mua
SIP	69,100	88,000	27.4%	Mua
IMP	52,800	41,800	-20.8%	Bán
VHC	58,400	83,900	43.7%	Mua
ANV	16,050	17,200	7.2%	Nắm giữ
FMC	38,900	50,300	29.3%	Mua
SAB	49,450	64,000	29.4%	Mua
VSC	24,650	18,200	-26.2%	Bán

* Giá hợp lý đã điều chỉnh các quyền thực hiện sau ngày báo cáo

THÔNG TIN VĨ MÔ

Ba nước ASEAN hợp tác xuất khẩu điện sạch từ Việt Nam: Trong khuôn khổ chuyến thăm chính thức Malaysia, tham dự Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 46 và các Hội nghị Cấp cao liên quan khác tại Malaysia, Thủ tướng Phạm Minh Chính, Thủ tướng Malaysia Anwar Ibrahim và Thủ tướng Singapore Lawrence Wong đã chứng kiến lễ trao thỏa thuận phát triển chung về xuất khẩu điện tái tạo từ Việt Nam sang Malaysia và Singapore. Các doanh nghiệp ba bên đã ký kết Thỏa thuận Hợp tác Phát triển (JDA) nhằm nghiên cứu khả năng xuất khẩu điện sạch từ Việt Nam sang Malaysia và Singapore.

Xuất khẩu tôm của Việt Nam sang Trung Quốc tăng gấp đôi trong 4 tháng: Với kim ngạch đạt 389 triệu USD (tăng 103%) trong 4 tháng đầu năm, Trung Quốc & Hong Kong là thị trường tiêu thụ tôm lớn nhất của Việt Nam (chiếm gần 30% tổng xuất khẩu tôm của Việt Nam), theo VASEP. Mức tăng trưởng 3 con số tại thị trường này là nhờ doanh số bán tôm hùm của Việt Nam tăng mạnh.

Quốc hội bàn cơ chế đặc thù cho nhà ở xã hội, sửa loạt luật lớn: Tại tuần làm việc thứ 4 Kỳ họp thứ 9, Quốc hội thảo luận sâu về các dự luật quan trọng như Bộ luật Hình sự, Ngân sách, Quý hoạch, Tổ chức tín dụng... Đáng chú ý, Quốc hội sẽ tiến hành biểu quyết thông qua Nghị quyết về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù để thúc đẩy phát triển nhà ở xã hội.

Quan chức thương mại Trung Quốc và EU sắp gặp nhau giữa lúc ông Trump tăng áp lực thuế quan: Bộ trưởng Bộ Thương mại Trung Quốc Wang Wentao và Ủy viên phụ trách chính sách thương mại và an ninh kinh tế châu Âu Maros Sefcovic sẽ gặp nhau bên lề cuộc họp cấp bộ trưởng WTO tại Paris vào đầu tháng 6.

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

VHC - Doanh thu các thị trường quốc tế của Vĩnh Hoàn sụt giảm trong tháng 4: Theo bản tin kinh doanh, tổng doanh thu của công ty đạt 1.019 tỷ đồng trong tháng 4, giảm 7% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, doanh thu từ cá tra ghi nhận giảm 8% còn 583 tỷ đồng. Nguồn thu từ các sản phẩm khác cũng giảm, trái lại, doanh thu phụ phẩm tăng 34% so với cùng kỳ lên 130 tỷ. Xét theo khu vực, doanh thu từ thị trường lớn nhất của Vĩnh Hoàn là Mỹ giảm 10% trong tháng 4, đạt 371 tỷ và chiếm 36% cơ cấu doanh thu. Nguồn thu từ thị trường EU, Trung quốc cũng sụt giảm. Thị trường nội địa đóng góp cao thứ hai vào doanh thu với 285 tỷ và cũng là thị trường duy nhất tăng trưởng so với cùng kỳ với mức tăng 1%.

HVN - Vietnam Airlines khởi động dự án đầu tiên tại siêu sân bay Long Thành: Hãng hàng không vừa tổ chức lễ khởi công dự án đầu tiên trong hệ sinh thái dịch vụ hàng không của Hãng tại Cảng Hàng không Quốc tế Long Thành. Dự án do Công ty TNHH MTV Dịch vụ Mặt đất sân bay Việt Nam (VIAGS), đơn vị thành viên của Vietnam Airlines, được giao làm chủ đầu tư và trực tiếp thực hiện. Quy mô phục vụ tối thiểu 12.5 triệu hành khách và 600 ngàn tấn hàng hóa mỗi năm.

TDH - Thuduc House bị cưỡng chế hơn 88,9 tỷ đồng tiền thuế: Do nợ thuế quá 90 ngày kể từ ngày hết thời hạn nộp theo quy định, doanh nghiệp bị cưỡng chế bằng biện pháp ngừng sử dụng hóa đơn.

- 05/05 Việt Nam – Chỉ số PMI
Việt Nam – Hợp quốc hội
- 06/05 Việt Nam – Dữ liệu kinh tế vĩ mô tháng 04/2025
Mỹ & Trung Quốc – Chỉ số PMI
- 08/05 Mỹ - FED công bố lãi suất điều hành
- 10/05 Trung Quốc – Dữ liệu CPI, PPI, Xuất nhập khẩu tháng 04/2025
- 13/05 Mỹ - Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 4
- 14/05 Việt Nam – Công bố danh mục MSCI
- 15/05 Việt Nam – Đáo hạn phái sinh
Mỹ - Chỉ số giá sản xuất (PPI) tháng 4
EU – Dữ liệu vĩ mô tháng 04/2025
- 16/05 Trung Quốc – Dữ liệu vĩ mô 04/2025
- 30/05 Việt Nam – Quỹ ETF liên quan MSCI cơ cấu danh mục
Mỹ - Công bố số điều chỉnh GDP, Chỉ số Core PCE

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi **Lê Trần Khang, chuyên viên phân tích cao cấp – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng**. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo nghiên cứu này được chuẩn bị bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS) nhằm mục đích cung cấp thông tin. Thông tin được trình bày trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng PHS không đảm bảo về tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin đó. Các quan điểm, ước tính, và dự báo trong báo cáo này phản ánh đánh giá hiện tại của tác giả tại thời điểm phát hành báo cáo và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này không phải là một lời đề nghị bán hoặc mời chào mua bất kỳ loại chứng khoán nào. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp tư vấn đầu tư cá nhân và không xét đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính, hoặc nhu cầu của bất kỳ cá nhân nào. PHS, các công ty liên kết và/hoặc các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ có thể có lợi ích hoặc vị trí trong, và có thể thực hiện các giao dịch liên quan đến chứng khoán hoặc quyền chọn được đề cập trong báo cáo này. PHS cũng có thể thực hiện hoặc tìm cách thực hiện các dịch vụ ngân hàng đầu tư hoặc các dịch vụ khác cho các công ty được đề cập trong báo cáo này. PHS, các công ty liên kết của mình, cũng như các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ, không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất trực tiếp hoặc hệ quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hoặc nội dung của nó

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS)

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, Tp.HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479

Fax: (+84-28) 5 413 5472

Hỗ trợ khách hàng: 1900 25 23 58

Hỗ trợ đặt lệnh: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912

Chi nhánh Quận 3

Tầng 4 , D&D Tower, 458 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801